TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2026/QĐST - HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 08 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 343/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trầm Thị Mỹ T, sinh ngày 01/01/1987

Địa chỉ: ấp Giồng L, xã Đại A, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Ông Bùi Thế Nh, sinh ngày 17/6/1979

Địa chỉ: ấp Giồng L, xã Đại A, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 53, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trầm Thị Mỹ T và ông Bùi Thế Nh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trầm Thị Mỹ T và ông Bùi Thế Nh thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung có 01 người con tên Bùi Thị Mỹ H, sinh ngày 14/4/2009, bà Trầm Thị Mỹ T và ông Bùi Thế Nh thỏa thuận thống nhất như sau: Bà Trầm Thị Mỹ T đồng ý giao con chung tên Bùi Thị Mỹ H, sinh ngày 14/4/2009 cho ông Bùi Thế Nh được trực tiếp nuôi dưỡng (đây cũng là ý chí nguyện vọng của cháu Hiếu được sống với cha là ông Bùi Thế Nh) và ông Bùi Thế Nh không yêu cầu bà Trầm Thị Mỹ T cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này. Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trầm Thị Mỹ T và ông Bùi Thế Nhthống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Trầm Thị Mỹ T và ông Bùi Thế Nh mỗi người phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Trầm Thị Mỹ T tự nguyện chịu án phí thay cho ông Bùi Thế Nh số tiền 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* nên tổng số tiền mà bà Trầm Thị Mỹ T phải chịu là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* mà bà T đã nộp theo biên lai thu số 0010988 ngày 01/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho bà Trầm Thị Mỹ T số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0010988 ngày 01/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13- Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Kim Riêng